

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/HS-ST**
Ngày: 14-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Ngọc Quân**, ông **Trần Văn Thuận**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trúng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Sỹ H**, sinh năm 1994, tại Hà Tĩnh.

Tên gọi khác:

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở: 28 Kim Đồng, phường A, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 08/12.

Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Sỹ H và bà Nguyễn Thị H.

Có vợ tên Phạm Thị DL, sinh năm 2001, có một con tên Nguyễn Phạm AV, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 11/5/2021 được tại ngoại đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà **Lê Thị V**, sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thành phố C, Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Công ty TP.**

Địa chỉ trụ sở chính: 454 đường ĐT 848, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Phạm Thị Thúy H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 454 đường ĐT 848, ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn K làm việc cho Công ty TP đang xây dựng cầu NTT thuộc thị trấn C, huyện D (nay là thành phố Phú Quốc), tỉnh Kiên Giang, K được Công ty giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 66N1 – 7215 để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ, ngày 24/12/2013, bị cáo Nguyễn Sỹ H là công nhân của Công ty đến mượn Khuê xe mô tô đi công chuyện, K cho mượn không biết bị cáo không có giấy phép lái xe. Mượn được xe, bị cáo H chạy đến nhà trọ của anh P (chưa rõ nhân thân) thuê ở tại ấp A, xã B chơi và uống rượu, bia tại đây. Đến khoảng 22 giờ 55 phút cùng ngày, bị cáo H nghỉ uống rượu, bia và điều khiển mô tô biển số 66N1 – 7215 chạy từ xã Cửa Dương về hướng thị trấn Dương Đông. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi xe chạy đến đoạn đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông (nay là phường Dương Đông) bị cáo H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái giành cho xe đi ngược chiều thì va chạm vào xe mô tô hiệu SYM, loại Atila, biển số 68P1 – 006.33 do bà Lê Thị V điều khiển chạy theo chiều ngược lại làm bà V ngã xuống đường bị thương nặng. Ngày 29/7/2014, bị cáo H bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Phú Quốc (nay là Cơ quan điều tra - Công an thành phố Phú Quốc) khởi tố để điều tra bị cáo đã bỏ trốn. Đến ngày 15/3/2021, bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giam để điều tra. Ngày 11/5/2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Atila màu trắng – xám, biển kiểm soát 68P1 – 006.33, bị hư hỏng, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng – xám – bạc, biển số 66N1 – 7215, bị hư hỏng, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 184.PY/2014/Th.T ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây thành dưới hốc mắt phải, gãy 1/3 xương chính mũi, gãy xương hàm trên, gãy xương gò má phải, gãy thành trước xoang hàm trái, gãy cạnh ngang xương hàm dưới trái, mất các răng 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 2.6, 2.7, 3.1, 3.5, 3.7, đã được phẫu thuật kết hợp xương. Hiện tại lép má phải, xương liền xấu, chưa lắp răng giả, thương tích để lại sẹo còn đau buốt.

2. Kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 72%.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKSPQ ngày 29 tháng 7 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Sỹ H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đã giao trả cho chủ sở hữu, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với Đoàn Văn K là người giao chiếc xe biển số 66N1 – 7215 cho bị cáo chạy gây tai nạn, tuy nhiên Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh không xác định được Đoàn Văn K đang ở đâu (BL 155). Bà Phạm Thị Thúy H là đại diện hợp pháp của Công ty TP có đơn trình bày ý kiến đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo H hay Đoàn Văn K bồi thường thiệt hại, nên không cần thiết đưa Đoàn Văn K vào tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào ngày 24/12/2013 sau khi uống rượu, bia tại nhà trọ của anh P thuộc ấp A, xã B, huyện C (nay là thành phố C), đến khoảng 22 giờ 55 phút, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 66N1 – 7215 chạy từ xã Cửa Dương về hướng thị trấn Dương Đông, bị cáo H điều khiển xe khi trong cơ thể có nồng độ cồn vượt mức quy định pháp luật, không có giấy phép lái xe, chạy xe lấn sang phần đường bên trái giành cho xe đi ngược chiều và chạm vào xe mô tô hiệu SYM, loại Atila, biển số 68P1 – 006.33 do bà Lê Thị V điều khiển chạy theo chiều ngược lại làm bà V ngã xuống đường bị thương nặng, sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên 72%.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức được rằng không có giấy phép lái xe và sử dụng rượu, bia tham gia giao thông là vi phạm pháp luật với ý thức chủ quan bị cáo đã điều khiển xe chạy lấn sang phần đường đi ngược chiều trực tiếp gây tai nạn và gây thương tích cho bà V. Trong trường hợp này lỗi hoàn toàn là của bị cáo H, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, thời điểm bị cáo phạm tội còn rất trẻ (hơn 18 tuổi), bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cùng vợ nuôi con nhỏ tên Nguyễn Phạm Ái Vy, sinh ngày 15/9/2021, bản thân làm thuê hàng ngày, lao động kinh tế khó khăn, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại không ảnh hưởng đến tính mạng của người bị hại, hiện tại người bị hại đã hoàn toàn bình phục sức khỏe, đã nhận được tiền bồi thường gia đình bị cáo và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện chăm lo cho vợ con. Trong phần nghị án, Hội đồng xét xử quyết định xét thấy không cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho bị hại, ngày 05/01/2022 bà V có đơn xin giải quyết vắng mặt và có yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại.

Bị cáo tác động gia đình để bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe biển số 66N1 – 7215 do bị cáo điều khiển, gây tai nạn, bị hư hỏng thuộc quyền sở hữu Công ty TP, bà Phạm Thị Thúy H không yêu cầu bị cáo H bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 11/5/2021 là 58 ngày x 03 = 174 ngày (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 18 (mười tám) tháng 06 (sáu) ngày.

Giao bị cáo cho UBND phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Do bị cáo H làm thuê, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo H.

2. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị cáo tác động gia đình để bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe biển số 66N1 – 7215 do bị cáo điều khiển, gây tai nạn, bị hư hỏng thuộc quyền sở hữu Công ty TP, bà Phạm Thị Thúy H không yêu cầu bị cáo H bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ H phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo, bị hại; người có QL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Quốc Hội